TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2017/QĐST - HNGĐ	*Bình Tân, ngày 27 tháng 07 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 115/2017/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 07 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ B, ấp T A, xã Đ T, thị xã B M, tỉnh Vĩnh Long

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ A, ấp M T B, xã M T, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 07 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 07 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 28/08/1992 (đã trưởng thành) ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T thống nhất không có tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn N tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Nguyễn Văn N được khấu trừ vào số

tiền nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0011833 ngày 19/07/2017 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân thu. Vậy ông Nguyễn Văn N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí thừa là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND T. VL;
- VKSND H.BT;
- THA. H BT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Ngô Văn Phương